

# THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ CHỦ QUAN ẢNH HƯỞNG TỚI NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH VÕ – QUYỀN ANH, NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Mai Thị Bích Ngọc<sup>(1)</sup>; Đinh Nhật Anh<sup>(2)</sup>; Lê Văn Mạnh<sup>(3)</sup>

## Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 12/01/2026

Ngày phản biện: 08/02/2026

Ngày đăng: 27/03/2026

## Tác giả liên hệ:

Mai Thị Bích Ngọc

Email: maingoctdt@gmail.com

Tập 3, số 2 (2026), trang 102-106

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14038>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

## Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực TDTT đánh giá thực trạng các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Trên cơ sở khảo sát 36 giảng viên và 87 sinh viên, nghiên cứu xác định 5 nhóm yếu tố với 20 tiêu chí gồm: động cơ, thái độ học tập, ý thức và năng lực tự điều chỉnh, phương pháp, kỹ năng học tập, năng lực tư duy sáng tạo và yếu tố tâm lý, cảm xúc. Kết quả cho thấy các yếu tố này nhìn chung ảnh hưởng ở mức khá; tuy nhiên việc ứng dụng học liệu và công nghệ hỗ trợ học tập còn hạn chế, cho thấy năng lực tự học đã hình thành nhưng chưa phát triển đồng bộ và bền vững.

**Từ khóa:** Yếu tố ảnh hưởng, năng lực tự học, chuyên ngành Võ – Quyền Anh, sinh viên, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

## The current state of subjective factors affecting the self-learning ability of students majoring in Martial Arts and Boxing, Sports Training major, Bac Ninh Sports University

Mai Thi Bich Ngoc<sup>(1)</sup>; Dinh Nhat Anh<sup>(2)</sup>; Le Van Manh<sup>(3)</sup>

## Article Information:

Received: 12/01/2026

Review date: 08/02/2026

Published: 27/03/2026

## Corresponding Author:

Mai Thi Bich Ngoc

Email: maingoctdt@gmail.com

Vol.3, Issue 2 (2026), pp 102-106

DOI:

<https://doi.org/10.64024/upes14038>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

**Abstract:** Using fundamental scientific research methods in the field of physical education and sports, this study assesses the current state of subjective factors affecting the self-learning capacity of students majoring in Martial Arts and Boxing, Sports Training major, Bac Ninh Sports University. Based on a survey of 36 lecturers and 87 students, the study identified 5 groups of factors with 20 criteria including: motivation, learning attitude, awareness and self-regulation ability, learning methods and skills, creative thinking ability, and psychological and emotional factors. The results show that these factors generally have a moderate influence; however, the application of learning materials and technology to support learning is still limited, indicating that self-learning capacity has been formed but has not yet developed synchronously and sustainably.

**Keywords:** Influencing factors, self-learning ability, Martial Arts - Boxing major, students, Bac Ninh Sports University

<sup>(1)</sup>TS <sup>(2)</sup>SV Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

<sup>(3)</sup>ThS Học viện An ninh nhân dân

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế đổi mới giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực người học, năng lực tự học được xem là một trong những yếu tố quan trọng quyết định chất lượng đào tạo và khả năng thích ứng nghề nghiệp của sinh viên. Đối với sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, quá trình tự học không chỉ dừng lại ở việc tiếp thu kiến thức lý luận mà còn gắn liền với hoạt động tự tập luyện, hoàn thiện kỹ thuật và phát triển năng lực chuyên môn. Hiệu quả của quá trình này chịu ảnh hưởng trực tiếp từ nhiều yếu tố chủ quan như động cơ và thái độ học tập, ý thức tự điều chỉnh, phương pháp học tập, năng lực tư duy sáng tạo cũng như trạng thái tâm lý của người học. Những yếu tố này quyết định mức độ chủ động, tính bền vững và hiệu quả của hoạt động tự học. Tuy nhiên, trong thực tế đào tạo tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh chưa được đánh giá một cách hệ thống. Vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên là cần thiết, nhằm cung cấp cơ sở khoa học cho việc nâng cao chất lượng đào tạo.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp phỏng vấn và phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được tiến hành trên 36 giảng viên và 87 sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Thời điểm nghiên cứu: Năm học 2024-2025.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 1. Xác định các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Tiến hành xác định các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên thông qua phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sư phạm, phỏng vấn các chuyên gia bằng phiếu hỏi. Kết quả xác định được 5 nhóm yếu tố chủ quan với 20 tiêu chí đánh giá gồm:

Nhóm động cơ và thái độ học tập: 5 tiêu chí  
Nhóm ý thức và năng lực tự điều chỉnh: 4 tiêu chí

Nhóm phương pháp và kỹ năng học tập: 4 tiêu chí

Nhóm năng lực tư duy và sáng tạo: 3 tiêu chí

Nhóm yếu tố tâm lý – cảm xúc: 4 tiêu chí

### 2. Đánh giá thực trạng các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Tiến hành đánh giá thực trạng các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao (HLTT), Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thông qua phỏng vấn giảng viên (36 người) và sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành HLTT (87 người) bằng phiếu hỏi và so sánh sự khác biệt kết quả trả lời của 2 nhóm. Phỏng vấn được tiến hành thông qua thang đo Liker 5 mức. Kết quả được trình bày tại từ bảng 1 tới bảng 5.

Qua bảng 1 cho thấy: động cơ và thái độ học tập – rèn luyện có ảnh hưởng ở mức khá đến cao tới năng lực tự học của sinh viên ( $\bar{x}$  từ 3,72 đến 4,22). Giảng viên đánh giá cao hơn sinh viên ở tất cả tiêu chí, song sự khác biệt không có ý nghĩa thống kê ( $P>0,05$ ), phản ánh nhận định tương đối thống nhất giữa hai nhóm. Mức điểm cao ở tiêu chí định hướng nghề nghiệp cho thấy sinh viên có mục tiêu nghề nghiệp rõ ràng, phù hợp đặc thù đào tạo HLTT. Tuy nhiên, thái độ tích cực đối với hoạt động học tập, tập luyện còn thấp hơn tương đối, cho thấy động cơ tồn tại nhưng chưa chuyên hóa đồng đều thành hành vi học tập thường xuyên và ổn định.

Kết quả phỏng vấn mức độ ảnh hưởng của tự ý thức và năng lực tự điều chỉnh tới năng lực tự học của sinh viên được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Tự ý thức và khuynh hướng tự điều chỉnh có ảnh hưởng ở mức khá tới năng lực tự học của sinh viên ( $\bar{x}$  từ 3,94 đến 4,16), với sự đánh giá tương đối thống nhất giữa giảng viên và sinh viên ( $P>0,05$ ). Nhận thức về vai trò lập kế hoạch đạt mức cao nhất, cho thấy sinh viên hiểu tầm quan trọng của việc tổ chức

**Bảng 1. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của động cơ và thái độ học tập tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh**

TT	Tiêu chí	Giáo viên (n=36)		Sinh viên (n=87)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\delta$	$\bar{x}$	$\delta$	t	P
1	Mức độ xác định rõ mục tiêu học tập và rèn luyện cá nhân	4.06	0.36	3.75	0.33	1.56	>0.05
2	Tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ học tập và tập luyện	4.06	0.36	3.85	0.34	1.68	>0.05
3	Thái độ tích cực đối với môn học và hoạt động chuyên môn	4.22	0.37	3.72	0.40	1.82	>0.05
4	Mức độ sẵn sàng đầu tư thời gian cho học tập và rèn luyện	4.03	0.44	3.83	0.41	1.79	>0.05
5	Mong muốn phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực thể thao	4.19	0.45	4.03	0.44	1.93	>0.05

**Bảng 2. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của tự ý thức và năng lực tự điều chỉnh tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh**

TT	Tiêu chí	Giáo viên (n=36)		Sinh viên (n=87)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\delta$	$\bar{x}$	$\delta$	t	P
1	Nhận thức về vai trò của việc lập kế hoạch học tập, tập luyện cá nhân	4.16	0.46	4.13	0.38	1.85	>0.05
2	Ý thức theo dõi tiến độ học tập và tập luyện của bản thân	3.97	0.44	3.94	0.36	1.82	>0.05
3	Khả năng tự nhìn nhận điểm mạnh – hạn chế cá nhân	4.00	0.45	3.97	0.37	1.58	>0.05
4	Mức độ sẵn sàng tiếp nhận góp ý để điều chỉnh bản thân	4.00	0.45	3.97	0.37	1.71	>0.05

học tập, tập luyện cá nhân. Tuy nhiên, ý thức theo dõi tiến độ và tự nhìn nhận hạn chế bản thân thấp hơn tương đối, phản ánh quá trình tự quản lý học tập đã hình thành nhưng chưa duy trì thường xuyên và ổn định.

Kết quả đánh giá mức độ ảnh hưởng của phương pháp và kỹ năng học tập tới năng lực tự học của sinh viên được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: Nhận thức về phương

pháp và điều kiện hỗ trợ học tập, tập luyện có ảnh hưởng ở mức không đồng đều tới năng lực tự học của sinh viên ( $\bar{x}$  từ 1,88 đến 4,10), với sự thống nhất giữa giảng viên và sinh viên ( $P>0,05$ ). Các tiêu chí về được trang bị phương pháp, thói quen sử dụng tài liệu và ý thức tổ chức thời gian đạt mức khá, phản ánh sinh viên đã có nền tảng tiếp cận hoạt động học tập tương đối phù hợp. Tuy nhiên, mức độ tiếp cận công

**Bảng 3. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của phương pháp và kỹ năng học tập tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh**

TT	Tiêu chí	Giáo viên (n=36)		Sinh viên (n=87)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\delta$	$\bar{x}$	$\delta$	t	P
1	Mức độ được trang bị phương pháp tự học và tự tập luyện	3.97	0.37	4.00	0.45	1.85	>0.05
2	Thói quen sử dụng tài liệu và học liệu hỗ trợ học tập	4.07	0.37	4.10	0.46	1.60	>0.05
3	Mức độ tiếp cận công cụ hỗ trợ học tập (video, tài liệu, công nghệ)	1.88	0.36	2.91	0.34	1.58	>0.05
4	Ý thức tổ chức thời gian học tập và tập luyện cá nhân	3.91	0.36	3.94	0.44	1.88	>0.05

**Bảng 4. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của năng lực tư duy và sáng tạo tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh**

TT	Tiêu chí	Giáo viên (n=36)		Sinh viên (n=87)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\delta$	$\bar{x}$	$\delta$	t	P
1	Mức độ hứng thú tìm hiểu kiến thức chuyên môn	3.94	0.44	3.91	0.36	1.75	>0.05
2	Xu hướng suy nghĩ độc lập trong học tập và tập luyện	3.94	0.44	3.91	0.36	1.60	>0.05
3	Mức độ sẵn sàng thử nghiệm phương pháp tập luyện mới	3.91	0.44	3.88	0.36	1.83	>0.05

cụ hỗ trợ học tập thấp rõ rệt, cho thấy điều kiện ứng dụng công nghệ trong học tập, tập luyện còn hạn chế, ảnh hưởng tới hiệu quả tự học theo hướng hiện đại.

Kết quả đánh giá thực trạng mức độ ảnh hưởng của năng lực tư duy và sáng tạo tới năng lực tự học của sinh viên được trình bày tại bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy: Khuynh hướng tư duy và tìm hiểu chuyên môn có ảnh hưởng ở mức khá tới năng lực tự học của sinh viên ( $\bar{x}$  từ 3,88 đến 3,94), với đánh giá tương đối thống nhất giữa giảng viên và sinh viên ( $P>0,05$ ). Các tiêu chí về hứng thú tìm hiểu và suy nghĩ độc lập đạt mức tương đương, cho thấy sinh viên có nền tảng nhận thức tích cực đối với hoạt động học tập, tập luyện. Tuy nhiên, mức độ sẵn sàng thử

thử nghiệm phương pháp mới thấp hơn nhẹ, phản ánh tính chủ động đổi mới trong học tập và rèn luyện chưa thật sự rõ nét.

Kết quả đánh giá thực trạng mức độ ảnh hưởng của yếu tố tâm lý – cảm xúc tới năng lực tự học của sinh viên được trình bày tại bảng 5.

Qua bảng 5 cho thấy: Yếu tố tâm lý – cảm xúc có ảnh hưởng ở mức khá tới năng lực tự học của sinh viên ( $\bar{x}$  từ 3,86 đến 4,08), với sự thống nhất giữa đánh giá của giảng viên và sinh viên ( $P>0,05$ ). Khả năng duy trì hứng thú trong học tập, tập luyện đạt mức cao nhất, cho thấy sinh viên có trạng thái tâm lý tích cực đối với hoạt động chuyên môn. Tuy nhiên, mức độ ổn định cảm xúc khi gặp khó khăn và tính kiên trì còn thấp hơn tương đối, phản ánh khả năng duy trì



Tự học là một trong những kỹ năng rất quan trọng với sinh viên nói chung và sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nói riêng

**Bảng 5. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của yếu tố tâm lý – cảm xúc tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh**

TT	Tiêu chí	Giáo viên (n=36)		Sinh viên (n=87)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\delta$	$\bar{x}$	$\delta$	t	P
1	Mức độ tự tin khi tham gia học tập và thi đấu	3.98	0.41	3.94	0.45	1.59	>0.05
2	Khả năng duy trì hứng thú trong học tập và tập luyện	4.08	0.42	4.04	0.46	1.89	>0.05
3	Mức độ ổn định cảm xúc khi gặp khó khăn	3.89	0.40	3.86	0.44	1.86	>0.05
4	Mức độ kiên trì theo đuổi mục tiêu tập luyện	3.92	0.40	3.89	0.44	1.61	>0.05

nỗ lực học tập – rèn luyện trong điều kiện áp lực chưa thật sự bền vững.

### KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh nhìn chung được đánh giá ở mức khá và có sự thống nhất giữa giảng viên và sinh viên ( $P>0,05$ ). Sinh viên có động cơ học tập và trạng thái tâm lý tích cực, bước đầu hình thành khả năng tự điều chỉnh và tư duy học tập độc lập. Tuy nhiên, kỹ năng học tập còn thiếu tính hệ thống, đặc biệt hạn chế trong khai thác học liệu số do điều kiện đào tạo. Xu hướng chung phản ánh năng lực tự học đã hình thành nhưng chưa phát triển đồng bộ và bền vững.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Huỳnh, T. T. Oanh., & Trần, T. N. Tâm. (2025). Giải pháp nâng cao năng lực tự học cho sinh viên ngành Luật tại Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ. *Tap chi Tâm lý – Giáo dục*.
2. Nguyễn, H. Lê. (2007). *Tự học – một nhu cầu của thời đại*. Nhà xuất bản Văn hóa – Thông tin.
3. Nguyễn, Kỳ., Vũ, V. Tào., & Bùi, Tường. (2002). *Quá trình dạy – tự học*. Nhà xuất bản Giáo dục.
4. Quốc hội. (2018). *Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2012 số 08/2012/QH13*.